

Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chương: 412

**DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO BỔ SUNG  
VÀ PHÂN BỔ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 728/QĐ-SNN ngày 22/11/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

**I. Căn cứ phân bổ:**

- Quyết định số 634/QĐ-UBND ngày 15/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phân bổ và giao dự toán chi tiết vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Tuyên Quang năm 2022;
- Tờ trình số 484/TTr-STC ngày 08/11/2022 của Sở Tài chính về việc đề nghị phân bổ và giao dự toán chi tiết vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Tuyên Quang năm 2022.

**II. Dự toán được giao và phân bổ như sau:**

*Đơn vị: đồng*

Số TT	Chỉ tiêu	Tổng số được giao bổ sung	Tổng số đã phân bổ	Đơn vị được phân bổ: Chi cục Phát triển nông thôn
A	<b>DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	<b>628.160.000</b>	<b>628.160.000</b>	<b>628.160.000</b>
I	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>628.160.000</b>	<b>628.160.000</b>	<b>628.160.000</b>
1	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: (Loại: 340; Khoản: 341; Mã nguồn: 15; Mã CTMT: 00473)</b>	<b>392.740.000</b>	<b>392.740.000</b>	<b>392.740.000</b>
1.1	Kinh phí tổ chức tập huấn về hỗ trợ phát triển sản xuất	392.740.000	392.740.000	392.740.000
2	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: (Loại: 340; Khoản: 341; Mã nguồn: 15; Mã CTMT: 00477)</b>	<b>235.420.000</b>	<b>235.420.000</b>	<b>235.420.000</b>
2.1	Kinh phí tổ chức học tập kinh nghiệm về các mô hình, điển hình về phát triển sản xuất	183.920.000	183.920.000	183.920.000
2.2	Kinh phí kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo năm 2022	51.500.000	51.500.000	51.500.000